

Số: /TTr-UBND

Điện Biên, ngày tháng 6 năm 2024

## TỜ TRÌNH

### Đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên”

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng 2022;

Sau khi xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết Quy định xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên” với các nội dung như sau:

## I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

### 1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng 2022.

## **2. Cơ sở thực tiễn**

Ngày 08/12/2020 Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 29/2020/NQ-HĐND về việc ban hành Quy định tặng Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên”, để tổ chức thực hiện Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2021 về việc Quy định xét tặng Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên”. Sau hơn 02 năm triển khai, thực hiện, tính đến 31 tháng 12 năm 2023 tỉnh đã tặng Huy hiệu cho 1.204 cá nhân có đủ tiêu chuẩn. Qua rà soát đánh giá việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 29/2020/NQ-HĐND cho thấy được các cơ quan, đơn vị, địa phương đồng thuận cao; việc xét tặng Huy hiệu và tổ chức trao tặng được thực hiện đúng quy định, đảm bảo tính tôn vinh, tạo sức lan toả, qua đó kịp thời ghi nhận công lao đóng góp của các cá nhân trong sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên và tạo ra động lực cho các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh hăng hái thi đua, phấn đấu đạt nhiều thành tích trong công tác, lao động, sản xuất góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh.

Nghị quyết số 29/2020/NQ-HĐND được ban hành trên cơ sở các căn cứ pháp lý: Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013; Nghị định số 85/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định mẫu huân chương, huy chương, huy hiệu, kỷ niệm chương, mẫu bằng, khung, hộp, cờ của các hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua, quản lý, cấp phát, cấp đổi, cấp lại, thu hồi hiện vật khen thưởng; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

Đến nay các văn bản này đều hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần và đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản khác, cụ thể:

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 26/6/2015 được sửa đổi, bổ sung bằng Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020

Luật thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013 được thay thế bằng Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022 (có hiệu lực thi hành từ 01/01/2024).

Nghị định số 85/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định mẫu huân chương, huy chương, huy hiệu, kỷ niệm chương, mẫu bằng, khung, hộp, cờ của các hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua, quản lý, cấp phát, cấp đổi, cấp lại, thu hồi hiện vật khen thưởng; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng được thay thế bởi Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

Theo đó: một số nội dung được quy định tại Nghị quyết số 29/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh không còn phù hợp theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP, cụ thể như sau:

- Tên gọi Huy hiệu: Theo quy định tại khoản 2 Điều 71 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 quy định “*2. Kỷ niệm chương để tặng cho cá nhân có đóng góp vào quá trình phát triển của Bộ, ban, ngành, tỉnh...*” do đó tên gọi Huy hiệu theo Nghị quyết 29/2020/NQ-HĐND không còn phù hợp.

- Mức tiền thưởng: Theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng có quy định mức tiền thưởng Kỷ niệm chương “không quá 0,6 lần mức lương cơ sở” (*mức tiền thưởng quy định tại Nghị quyết số 29/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 là 1,0 lần mức lương cơ sở*), do đó mức tiền thưởng không còn phù hợp.

Về đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng Huy hiệu tại Nghị quyết số 29/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên đã cơ bản phù hợp, tuy nhiên quá quá trình triển khai thực tế cần điều chỉnh cụ thể hơn.

Từ căn cứ pháp lý và thực tiễn nêu trên, cần thiết ban hành Nghị quyết Quy định xét tặng Kỷ niệm chương “*Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên*” thay thế Nghị quyết số 29/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

## **II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

### **1. Mục đích**

Nhằm đảm bảo kịp thời việc cụ thể hóa các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng hiện hành. Đồng thời tiếp tục thực hiện chính sách ghi nhận công lao đóng góp của các cá nhân trong sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên qua đó tạo ra động lực cho các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh hăng hái thi đua phấn đấu đạt nhiều thành tích trong công tác, lao động, sản

xuất góp phần phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh trên địa bàn tỉnh.

## **2. Quan điểm xây dựng Dự thảo Nghị quyết**

Việc Xây dựng Dự thảo Nghị quyết Quy định xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên” thay thế Nghị quyết số 29/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định tặng Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên” đảm bảo bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp với các quy định: Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020; Luật thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng 2022 và phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Việc xây dựng Dự thảo Nghị quyết đã được Ủy ban nhân dân tỉnh xác định tại Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 8/01/2024 về việc ban hành Chương trình chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và dự toán ngân sách năm 2024 và được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận tại Nghị quyết số 135/NQ-TTHĐND ngày 24/5/2024 về Quyết định danh mục Nghị quyết quy định chi tiết Luật và chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2024.

Quá trình dự thảo Nghị quyết cơ quan chủ trì soạn thảo đã lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị, địa phương, đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến của các tổ chức, cá nhân theo quy định. Cơ quan chủ trì soạn thảo nhận được 46 văn bản tham gia, trong đó có 40 cơ quan, đơn vị, địa phương hoàn toàn nhất trí với dự thảo và có 6 cơ quan, đơn vị, địa phương cơ bản nhất trí và có 19 ý kiến tham gia tham gia góp ý xây dựng dự thảo. Sau khi tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết, cơ quan soạn thảo đã gửi Sở Tư pháp thẩm định. Trên cơ sở báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức họp, thảo luận, cho ý kiến tại phiên họp tháng 6 (lần 2). Trên cơ sở kết luận, cơ quan soạn thảo hoàn thiện trình dự thảo Nghị quyết trình xin ý kiến cấp có thẩm quyền theo quy định.

Việc xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên” đã đảm bảo thực hiện theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

## **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**1. Bố cục:** Dự thảo Nghị quyết gồm 8 điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng;

Điều 2. Tên gọi, nguyên tắc xét tặng;

Điều 3. Tiêu chuẩn xét tặng;

Điều 4. Giảm trừ thời gian xét tặng Kỷ niệm chương;

Điều 5. Trường hợp không xét, chưa xét tặng Kỷ niệm chương;

Điều 6. Mức tiền thưởng;

Điều 7. Tổ chức thực hiện;

Điều 8. Hiệu lực thi hành.

**2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết**

**2.1. Tên gọi**

Tên gọi: Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên”.

**2.2. Tiêu chuẩn xét tặng**

Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên” được xét tặng cho cá nhân gương mẫu thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thuộc các đối tượng có tiêu chuẩn như sau:

**2.2.1. Đối tượng không xác định thời gian**

a) Cá nhân là Lãnh đạo Đảng và Nhà nước, lãnh đạo Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, lãnh đạo các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; lãnh đạo, nguyên lãnh đạo tỉnh Điện Biên thuộc diện điều động, luân chuyển, có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên.

b) Cá nhân là người trong và ngoài tỉnh có nhiều công lao đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; các hoạt động từ thiện, an sinh xã hội, xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn tỉnh trực tiếp đóng góp bằng tiền, hiện vật có giá trị từ 02 tỷ đồng trở lên hoặc chủ trì vận động quyên góp tiền, hiện vật có giá trị từ 03 tỷ đồng trở lên (thành tích được cộng dồn nếu đóng góp nhiều lần trong 01 năm).

c) Cá nhân là người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài có đóng góp to lớn trong công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; có công lao xây dựng và củng cố mối quan hệ hợp tác hữu nghị giữa tỉnh Điện Biên với các vùng, địa phương thuộc các Quốc gia.

**2.2.2. Đối tượng xác định thời gian**

a) Cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, người lao động đã và đang công tác trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các đơn vị sự nghiệp, các cơ quan Trung ương, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; cán bộ, công chức cấp xã; sỹ quan,

quân nhân chuyên nghiệp, cán bộ, chiến sĩ đã và đang công tác tại các đơn vị lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh Điện Biên, có thời gian công tác tại tỉnh Điện Biên từ đủ 30 năm trở lên đối với nam, từ đủ 25 năm trở lên đối với nữ (thời gian công tác được cộng dồn), trong quá trình công tác đã được tặng ít nhất 02 Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (đối với cá nhân thuộc biên chế, quỹ lương của tỉnh) hoặc ít nhất 02 Bằng khen của Bộ, ban, ngành Trung ương (đối với cá nhân thuộc biên chế, quỹ lương theo ngành dọc) trở lên.

b) Những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố có thời gian công tác tại tỉnh Điện Biên từ đủ 25 năm trở lên đối với nam, từ đủ 20 năm trở lên đối với nữ (thời gian công tác được cộng dồn), trong quá trình công tác đã được tặng ít nhất 01 Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc ít nhất 03 Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc ít nhất 03 Bằng khen, Giấy khen của Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh trở lên.

c) Cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, người lao động; cán bộ, công chức cấp xã; sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, cán bộ, chiến sỹ các đơn vị lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh Điện Biên sau khi nghỉ công tác tiếp tục tham gia hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố được cộng dồn thời gian công tác, nếu có đủ thời gian công tác từ 30 năm trở lên đối với nam và 25 năm trở lên đối với nữ trong thời gian đó có ít nhất 01 Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc bộ, ban, ngành trung ương và 02 Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc 02 Bằng khen, Giấy khen của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị xã hội tỉnh trở lên.

d) Nông dân sinh sống trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ đủ 20 năm trở lên được công nhận ít nhất 02 lần đạt danh hiệu “Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi” cấp tỉnh hoặc 01 lần đạt danh hiệu “nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi” cấp Trung ương, giúp đỡ các hộ nông dân khác phát triển kinh tế và tạo việc làm cho người lao động hoặc đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương tặng thưởng 02 Bằng khen trở lên về thành tích sản xuất, kinh doanh giỏi.

**2.3. Mức tiền thưởng: bằng 0,6 lần mức lương cơ sở.**

## **V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT**

### **1. Dự kiến nguồn lực, kinh phí**

- Nguồn nhân lực: Sở Nội vụ (Ban Thi đua, khen thưởng), các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Nguồn kinh phí: Sử dụng nguồn kinh phí từ Quỹ thi đua, khen thưởng tỉnh được cấp có thẩm quyền phân bổ hàng năm.

### **2. Điều kiện đảm bảo**

Sau khi Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh chỉ đạo, tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết; chỉ đạo việc lập dự toán kinh phí bảo đảm xét tặng Kỷ niệm chương hàng năm theo quy định.

*Các văn bản gửi kèm theo gồm:*

- Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh;
- Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp;
- Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp;

Trên đây là Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên”; Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lãnh đạo UBND tỉnh
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các sở: Nội vụ, Tư pháp;
- Lưu VT, KSTT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Đức Toàn**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../2024/NQ-HĐND

Điện Biên, ngày .... tháng ..... năm 2024

**Dự thảo lần 5**

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định xét tặng Kỷ niệm chương  
“Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên”**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN  
KHOÁ XV - KỲ HỌP THỨ .....**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Xét Tờ trình số ...../TTr-UBND ngày ....tháng .... năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên dự thảo Nghị quyết Quy định xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên”; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**



## **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

### 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về tên gọi, đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên” (sau đây gọi tắt là Kỷ niệm chương).

### 2. Đối tượng áp dụng

a) Cá nhân là người Việt Nam, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài có nhiều thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên.

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xét tặng Kỷ niệm chương.

## **Điều 2. Tên gọi, nguyên tắc xét tặng**

1. Tên gọi: Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên”.

### 2. Nguyên tắc xét tặng

a) Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022, Điều 4 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

b) Kỷ niệm chương được xét tặng một lần cho cá nhân có đủ các tiêu chuẩn theo quy định này; không có hình thức truy tặng.

c) Hàng năm, việc xét tặng Kỷ niệm chương được thực hiện 01 đợt vào dịp kỷ niệm Chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5); trường hợp đặc biệt có thể xét tặng đột xuất.

d) Thời gian tính xét tặng Kỷ niệm chương được tính cả thời gian trước khi chia tách tỉnh Lai Châu thành 2 tỉnh (tỉnh Lai Châu và tỉnh Điện Biên).

Trường hợp cá nhân được cử đi học, biệt phái hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự, sau đó tiếp tục trở về công tác thì thời gian đi học, biệt phái hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự vẫn được tính là thời gian công tác để xét tặng Kỷ niệm chương.

đ) Chỉ lấy kết quả khen thưởng theo công trạng (thành tích thường xuyên) làm căn cứ xét tặng Kỷ niệm chương; kết quả khen thưởng đột xuất, thi đua chuyên đề không dùng làm căn cứ xét tặng.

## **Điều 3. Tiêu chuẩn xét tặng**

Kỷ niệm chương được xét tặng cho cá nhân gương mẫu thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

### 1. Đối tượng không xác định thời gian

a) Cá nhân là Lãnh đạo Đảng và Nhà nước, lãnh đạo Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, lãnh đạo các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; lãnh đạo,

nguyên lãnh đạo tỉnh Điện Biên thuộc diện điều động, luân chuyển, có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên.

b) Cá nhân là người trong và ngoài tỉnh có nhiều công lao đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; các hoạt động từ thiện, an sinh xã hội, xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn tỉnh trực tiếp đóng góp bằng tiền, hiện vật có giá trị từ 02 tỷ đồng trở lên hoặc chủ trì vận động quyên góp tiền, hiện vật có giá trị từ 03 tỷ đồng trở lên (thành tích được cộng dồn nếu đóng góp nhiều lần trong 01 năm).

c) Cá nhân là người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài có đóng góp to lớn trong công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; có công lao xây dựng và củng cố mối quan hệ hợp tác hữu nghị giữa tỉnh Điện Biên với các vùng, địa phương thuộc các Quốc gia.

## 2. Đối tượng xác định thời gian

a) Cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, người lao động đã và đang công tác trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các đơn vị sự nghiệp, các cơ quan Trung ương, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; cán bộ, công chức cấp xã; sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, cán bộ, chiến sỹ đã và đang công tác tại các đơn vị lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh Điện Biên, có thời gian công tác tại tỉnh Điện Biên từ đủ 30 năm trở lên đối với nam, từ đủ 25 năm trở lên đối với nữ (thời gian công tác được cộng dồn), trong quá trình công tác đã được tặng ít nhất 02 Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (đối với cá nhân thuộc biên chế, quỹ lương của tỉnh) hoặc ít nhất 02 Bằng khen của Bộ, ban, ngành Trung ương (đối với cá nhân thuộc biên chế, quỹ lương theo ngành dọc) trở lên.

b) Những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố có thời gian công tác tại tỉnh Điện Biên từ đủ 25 năm trở lên đối với nam, từ đủ 20 năm trở lên đối với nữ (thời gian công tác được cộng dồn), trong quá trình công tác đã được tặng ít nhất 01 Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc ít nhất 03 Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc ít nhất 03 Bằng khen, Giấy khen của Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh trở lên.

c) Cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, người lao động; cán bộ, công chức cấp xã; sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, cán bộ, chiến sỹ các đơn vị lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh Điện Biên sau khi nghỉ công tác tiếp tục tham gia hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố được cộng dồn thời gian công tác, nếu có đủ thời gian công tác từ 30 năm trở lên đối với nam và 25 năm trở lên đối với nữ trong thời gian đó có ít nhất 01 Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc bộ, ban, ngành trung ương và 02 Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc 02 Bằng khen, Giấy khen của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị xã hội tỉnh trở lên.

d) Nông dân sinh sống trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ đủ 20 năm trở lên được công nhận ít nhất 02 lần đạt danh hiệu “Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi” cấp tỉnh hoặc 01 lần đạt danh hiệu “nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi” cấp Trung ương, giúp đỡ các hộ nông dân khác phát triển kinh tế và tạo việc làm cho người lao động hoặc đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương tặng thưởng 02 Bằng khen trở lên về thành tích sản xuất, kinh doanh giỏi.

#### **Điều 4. Giảm trừ thời gian xét tặng Kỷ niệm chương**

1. Cá nhân được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, Huân chương Kháng chiến, Huân chương Lao động hạng nhất, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng nhất, Huân chương Chiến công hạng nhất, Giải thưởng Hồ Chí Minh, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động hoặc được phong tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Thầy thuốc nhân dân, Nghệ sĩ nhân dân, Nghệ nhân nhân dân được giảm trừ 05 năm so với thời gian quy định.

2. Cá nhân được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Chiến công hạng nhì và hạng ba; Huân chương Đại đoàn kết dân tộc; Huân chương Dũng cảm; Huy chương Kháng chiến; Giải thưởng Nhà nước; được phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú, Thầy thuốc ưu tú, Nghệ sĩ ưu tú, Nghệ nhân ưu tú hoặc danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc được giảm trừ 03 năm so với thời gian quy định.

3. Trường hợp cá nhân được nhiều hình thức khen và danh hiệu thuộc diện được giảm trừ thì thời gian giảm trừ được tính đối với hình thức khen hoặc danh hiệu cao nhất.

4. Cá nhân thuộc nhóm đối tượng được quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 3 Nghị quyết này nếu có thời gian công tác thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì cứ 10 năm được giảm trừ 01 năm so với quy định.

#### **Điều 5. Trường hợp không xét, chưa xét tặng Kỷ niệm chương**

1. Không xét tặng Kỷ niệm chương

a) Cá nhân đã bị thi hành hình thức kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên; người bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

b) Cá nhân đã được tặng thưởng Huy chương Lai Châu 30 năm theo Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 1991 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về ban hành phần thưởng huy chương Lai Châu 30 năm; Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên” theo Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định tặng Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên”.

2. Chưa xét tặng Kỷ niệm chương cho cá nhân đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ.

**Điều 6. Mức tiền thưởng**

Bằng 0,6 lần mức lương cơ sở.

**Điều 7. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết; chỉ đạo việc lập dự toán kinh phí bảo đảm xét tặng Kỷ niệm chương hàng năm theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

**Điều 8. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 29/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định tặng Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên”.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV, Kỳ họp thứ .....thông qua ngày ... tháng ... năm 2024 và có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2024./.

**CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu- UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Hội đồng TĐKT Trung ương;
- Ban TĐKT Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Điện Biên;
- Các Ban, sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Công báo tỉnh; Báo ĐBP; Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT.

**Lò Văn Phương**